

Số: 01 /KH-UBND

Vân Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Trọng tâm công tác Tư pháp năm 2025

Thực hiện Kế hoạch của UBND huyện Đông Anh về Trọng tâm công tác tư pháp trên địa bàn, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy huyện xã Vân Nội, UBND xã xây dựng Kế hoạch trọng tâm công tác Tư pháp năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục thực hiện Hiến pháp năm 2013, Luật Thủ đô, tập trung thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác Tư pháp; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, phục vụ người công dân tổ chức.

2. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch công tác Tư pháp phải căn cứ các quy định của pháp luật, bám sát mục tiêu và phương châm chỉ đạo điều hành năm 2025 của Chính phủ, các nhiệm vụ chính trị của huyện, xã năm 2025 để triển khai công tác Tư pháp trên địa bàn xã với chất lượng, hiệu quả cao.

3. Gắn việc tuyên truyền PBGDPL với việc triển khai thực hiện chủ đề năm 2025 của thành phố, huyện và xã "**Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển**", Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống dịch bệnh; các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động của thành phố và huyện.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả.

5. Huy động sự tham gia, phối hợp tích cực của các ngành, các đoàn thể và toàn thể Nhân dân trên địa bàn trong hoạt động PBGDPL; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội; bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát thường xuyên, theo chuyên đề, lĩnh vực và công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

1.2. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật của xã theo quy định.

1.3. Kiện toàn nhân lực thực hiện nhiệm vụ xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (*nếu được giao*); tăng cường tham dự tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

1.4. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, hàng năm, tổng hợp kết quả báo cáo phòng Tư pháp huyện theo quy định.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở:

2.1. Tập trung triển khai, thực hiện các Kế hoạch, Đề án, Chương trình về phổ biến giáo dục pháp luật đã được Thành phố và Huyện ban hành; Tuyên truyền, phổ biến các Luật, Bộ luật mới ban hành, các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của thành phố, huyện, xã và các vấn đề được dư luận quan tâm.

2.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với triển khai thực hiện Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên hệ thống truyền thanh; Tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với công tác thi hành và bảo vệ pháp luật, tổ chức triển khai có hiệu quả “Ngày Pháp luật Việt Nam”; tham dự đầy đủ các cuộc thi tuyên truyền do thành phố, huyện phát động, tổ chức.

Quan tâm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, lấy người dân làm trung tâm trong đó tập trung vào các văn bản pháp luật mới được ban hành; các văn bản pháp luật góp phần thực hiện chủ đề công tác năm 2025, các nhiệm vụ chính trị và vấn đề dư luận quan tâm; Đề án 06 của Chính phủ, hoạt động tư pháp, cải cách tư pháp, pháp luật liên quan lĩnh vực tư pháp, thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp; Chú trọng nội dung tuyên truyền theo chuyên đề cụ thể, phù hợp với thời điểm, các sự kiện chính trị - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa bàn và nhu cầu Nhân dân; Chú trọng công tác PBGDPL trong nhà trường và các đối tượng đặc thù; đẩy mạnh các biện pháp thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.3. Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng các mô hình tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật chú trọng nội dung tuyên truyền theo từng chuyên đề pháp luật cụ thể, phù hợp với từng thời điểm, gắn với các sự kiện chính trị - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu xã hội; đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa, vận động, thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.4. Chỉ đạo tổ chức rà soát, củng cố và kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã; xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật có tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm, có uy tín, hiểu biết pháp luật, có khả năng vận động, thuyết phục.

2.5. Duy trì thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 13/9/2022 của Thành ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao trách nhiệm của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác hòa giải cơ sở”.

Rà soát, củng cố, xây dựng, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên cơ sở, chú trọng thu hút lực lượng công an, bộ đội, cán bộ công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở. Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “dân vận khéo”. Đẩy mạnh thực hiện mô hình “Tổ hòa giải 5 tốt”.

2.6. Tiếp tục thực hiện các quy định về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, trách nhiệm bồi thường của nhà nước

3.1. Thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý VPHC, công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC kịp thời khác phục sai sót, đề phòng phát sinh yêu cầu bồi thường nhà nước.

3.2. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Tích cực tham gia tập huấn kỹ năng xử phạt vi phạm hành chính, kỹ năng theo dõi thi hành pháp luật để nâng cao năng lực đội ngũ tham mưu trong xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi

4.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Luật Căn cước 2023. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 26/02/2020 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc Số hóa dữ liệu hộ tịch theo chỉ đạo.

4.2. Thực hiện tốt Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính

phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Triển khai hiệu quả việc chứng thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP trên địa bàn.

Thực hiện “Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ mai táng phí theo quy định trên địa bàn thành phố Hà Nội” và Đề án liên thông thủ tục hành chính Đăng ký nuôi con nuôi trong nước - cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

4.3. Nâng cao công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực trên địa bàn, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hộ tịch và chứng thực.

5. Cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin:

5.1. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình, cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tư pháp; tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị, hiện đại hóa các khâu tiếp nhận, xử lý, giải quyết, trao đổi thông tin giữa các cơ quan nhà nước trong việc xử lý công việc, giải quyết TTHC, tạo tiền đề cho việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực Tư pháp.

5.2. Nâng cao kiến thức công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ tư pháp các cấp nhằm đáp ứng kịp thời về chuyên môn, nghiệp vụ công tác.

5.3. Hoàn thành việc áp dụng các dịch vụ công mức 3, mức 4 lĩnh vực tư pháp; thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao trong công tác xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch, công chứng theo chỉ đạo của huyện và Thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Tư pháp Hộ tịch

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch trọng tâm công tác Tư pháp trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã xây dựng các kế hoạch khác trong các lĩnh vực công tác Tư pháp theo chỉ đạo của Phòng Tư pháp và theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan liên quan, Mặt trận Tổ quốc và các ngành đoàn thể tổ chức thực hiện. tổng hợp kết quả báo cáo định kỳ với Đảng ủy, UBND huyện theo quy định.

2. Tài chính - ngân sách

Bố trí kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

3. Công chức Văn hóa xã hội

Tiếp tục phối hợp với công chức Tư pháp trong việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước năm 2024 bằng các hình thức phù hợp.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ quy định gửi tới Đảng ủy, Phòng tư pháp huyện và cung cấp thông tin liên quan cho các bộ phận khi có yêu cầu đề nghị theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch trọng tâm công tác Tư pháp trên địa bàn năm 2025, UBND xã yêu cầu các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện (để báo cáo);
- TTĐU-HĐND xã (để báo cáo);
- Các ngành đoàn thể liên quan (để PHTH);
- Thôn, phố, HT các trường (để thực hiện);
- Lưu: VP;TPHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Chủ tịch



Lê Hữu Huân

